

U.S. Consumer Product Safety Commission

Ủy Ban An Toàn
Sản Phẩm Tiêu Dùng Hoa Kỳ



This presentation was prepared by CPSC staff, has not been reviewed or approved by, and may not reflect the views of, the Commission.

Bài thuyết trình này được nhân viên CPSC soạn, chưa được Ủy Ban xem xét hay phê chuẩn và có thể không phản ánh quan điểm của Ủy Ban



“May your Consumer Product
be Sold in the United States?”

“Sản Phẩm Tiêu Dùng của
quý vị có được bán ở Hoa Kỳ không?”

Laurie Hopkins

International Programs Coordinator,

Office of International Programs and Intergovernmental Affairs

Điều Phối Viên Các Chương Trình Quốc Tế,

Cục Đặc Trách Các Chương Trình Quốc Tế và Các

Quan Hệ Liên Chính Phủ

Imported Products Are Essential for the U.S. Economy and Represent Important Revenue for the Exporting Economy

Sản phẩm nhập khẩu là thiết yếu cho nền kinh tế Hoa Kỳ và là nguồn thu quan trọng cho nền kinh tế xuất khẩu.

But Know the Rules Before You Agree on the Order!

**Nhưng phải biết quy định
Trước khi quý vị đồng ý đơn đặt hàng!**

- U.S. Consumer Product Safety Commission
- Ủy Ban An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng Hoa Kỳ
- Department of Transportation
- Bộ Giao Thông
- Department of Commerce
- Bộ Thương Mại
- Environmental Protection Agency
- Cục Bảo Vệ Môi Trường
- Department of Agriculture
- Bộ Nông Nghiệp

Imported Products Are Essential for the U.S. Economy and Represent Important Revenue for the Exporting Economy

Sản phẩm nhập khẩu là thiết yếu cho nền kinh tế Hoa Kỳ và là nguồn thu quan trọng cho nền kinh tế xuất khẩu.

But Know the Rules Before You Agree on the Order!

**Nhưng phải biết quy định
Trước khi quý vị đồng ý đơn đặt hàng!**

- U.S. Food and Drug Administration
- Cơ Quan Thực Phẩm và Dược Phẩm Hoa Kỳ
- Department of Homeland Security
- Bộ Nội An
- Federal Communications Commission
- Ủy Ban Truyền Thông Liên Bang
- Department of Energy
- Bộ Năng Lượng
- Others
- Cơ quan khác

What does the CPSC do?
CPSC làm gì?



U.S. Consumer Product Safety Commission (CPSC)

Ủy Ban An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng Hoa Kỳ (CPSC)

- An independent federal agency
- Một cơ quan liên bang độc lập
- Established May 1973
- Thành lập tháng 5-1973
- Responsible for Consumer Product Safety functions of the Federal Government
- Chịu trách nhiệm cho các chức năng An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng của Chính Phủ Liên Bang
- Three Commissioners, appointed by the President and confirmed by the Senate (will be 5 Commissioners 8/14/09)
- Ba Ủy Viên, do Tổng Thống bổ nhiệm và Thượng Viện phê chuẩn (sẽ có năm Ủy Viên ngày 14 tháng 8 năm 09)

Will You Be Trading in Any of 15,000 Types of Consumer Products?

Quý vị có mua bán bất kỳ loại nào trong 15.000 loại Sản Phẩm Tiêu Dùng?

“... any article, or component part thereof, produced or distributed (i) for sale to a consumer for use in or around a permanent or temporary household or residence, a school, in recreation, or otherwise, or (ii) for the personal use, consumption or enjoyment of a consumer in or around a permanent or temporary household or residence, a school, in recreation, or otherwise...”²

“... bất kỳ vật phẩm, hay thành phần của nó, được sản xuất hay phân phối (i) để bán cho người tiêu dùng sử dụng bên trong hay quanh căn hộ hay nơi ở vĩnh viễn hay tạm thời, trường học, trong giải trí, hay nơi khác, hoặc (ii) là để người tiêu dùng sử dụng, tiêu thụ hay thụ hưởng cá nhân bên trong hay quanh căn hộ hay nơi ở vĩnh viễn hay tạm thời, trường học, trong giải trí, hay nơi khác...”²



² Section 3(a)(1) of the Consumer Product Safety Act, 15 U.S.C. § 2052 (a)(1)

² Mục 3(a)(1) của Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng, 15 U.S.C. § 2052 (a)(1)

Laws That Give CPSC Authority Over Consumer Products

Whether Made in USA or Imported

Luật trao thẩm quyền cho CPSC đối với
sản phẩm tiêu dùng cho dù sản xuất tại
Hoa Kỳ hay nhập khẩu

- Consumer Product Safety Act
- Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng

- Federal Hazardous Substances Act
- Đạo Luật Các Chất Gây Hại Liên Bang

- Flammable Fabrics Act
- Đạo Luật Vải Sợi Dễ Cháy

- Poison Prevention Packaging Act
- Đạo Luật Bao Bì Ngăn Ngừa Nhiễm Độc

- Pool and Spa Safety Act
- Đạo Luật An Toàn Hồ Bơi và Hồ Nước Mát-xa (Spa)

- Children's Gasoline Burn
Prevention Act

Đạo Luật Ngăn Ngừa Phỏng
Xăng cho Trẻ Em

- Refrigerator Safety Act
- Đạo Luật An Toàn Tủ Lạnh

Basic Responsibility

Trách nhiệm cơ bản

Manufacturers, distributors and retailers all equally responsible and liable under the acts⁴ (but common carriers are specifically excluded)⁵

Nhà sản xuất, nhà phân phối và nhà bán
lẻ tất cả đều chịu trách nhiệm như nhau
và đều chịu chế tài theo các luật⁴ (nhưng
nhà chuyên chở thông thường được miễn
trừ cụ thể)⁵

⁴ Section 15 (b) of the Consumer Product Safety Act, 15 U.S.C. § 2064(b)

⁵ Section 3 (b) of the Consumer Product Safety Act, 15 U.S.C. § 2052(b)

⁴ Mục 15 (b) Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng, 15 U.S.C. § 2064(b)

⁵ Mục 3 (b) Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng, 15 U.S.C. § 2052(b)

Importer and Manufacturer Responsibilities

Trách nhiệm Nhà Nhập Khẩu và Nhà Sản Xuất

- Under the Consumer Product Safety Act, the term “manufacturer” is defined to include any person who imports a consumer product.
- Theo Đạo Luật An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng, từ “nhà sản xuất” được định nghĩa là bao hàm bất kỳ ai nhập khẩu một sản phẩm tiêu dùng.
- **Importers**, although reliant on foreign producers, are **directly responsible** for the safety of products they bring into the United States.
- **Nhà nhập khẩu**, mặc dù phụ thuộc vào nhà sản xuất nước ngoài, **chịu trách nhiệm trực tiếp** cho sự an toàn của sản phẩm họ nhập vào Hoa Kỳ.

Consumer Product Safety
Improvement Act of 2008

Đạo Luật Cải Thiện An Toàn Sản Phẩm Tiêu Dùng năm 2008

- New mandatory requirements for certain products
- Các yêu cầu bắt buộc mới đối với một số sản phẩm
- New Certification and Testing requirements
- Các yêu cầu Chứng Nhận và Thử Nghiệm mới
- Administrative Improvements to CPSA
- Cải tiến Hành Chánh đối với CPSA
- Other
- Các yêu cầu khác

Selected Topics from New Legislation

Một số đề tài từ Luật Mới

- Tracking Labels for Children's Products
- Theo Dõi Nhãn đối với Sản Phẩm cho Trẻ Em
- Registration Cards
- Mẫu Đăng Ký
- Phthalates
- Hợp Chất Phthalates

Tracking Labels for Children's Products
Theo Dõi Nhãn đối với Sản
Phẩm cho Trẻ Em

Tracking Labels for Children's Products

Theo Dõi Nhãn đối với Sản Phẩm cho Trẻ Em

Beginning August 14, 2009,

Bắt đầu từ ngày 15 tháng 8, 2009,

Manufacturers of children's products will be required, to the extent practicable, to place distinguishing marks on a product and its packaging that would enable the purchaser to ascertain the:

Nhà sản xuất sản phẩm cho trẻ em sẽ được yêu cầu, trong chừng mực khả thi, phải đặt dấu hiệu giúp phân biệt trên sản phẩm và bao bì sao cho có thể giúp người mua xác định:

- Source – name and location of private labeler/manufacturer
- Nguồn gốc – tên và địa điểm của nhà cấp nhãn/nhà sản xuất
- Date
- Ngày tháng năm
- Cohort – batch/run number
- Nhóm hàng – số lô

Definition: Children's Product

Định nghĩa: Sản Phẩm cho Trẻ Em

A product designed or intended primarily for children 12 years of age or younger.

Một sản phẩm được thiết kế hay chủ yếu nhằm tới trẻ em từ 12 tuổi trở xuống.

Advertising, Labeling, Packaging Representation

Quảng Cáo, Dán Nhãn, Bao Bì

Beginning October 13, 2008

Bắt đầu từ ngày 13 tháng 10, 2008

Advertising, labels, or packaging for a consumer product will be prohibited from containing a reference to a consumer product safety rule or voluntary standard unless the product conforms with the applicable requirements of the rule or standard.

Quảng cáo, dán nhãn, hay bao bì cho sản phẩm tiêu dùng không được có nội dung nói đến quy định an toàn sản phẩm tiêu dùng hay tiêu chuẩn tự nguyện trừ phi sản phẩm hợp chuẩn với các yêu cầu thích ứng của quy định hay tiêu chuẩn đó.

Registration Cards Mẫu Đăng Ký

Registration Cards

Mẫu Đăng Ký

Effective after CPSC issues the required regulation (due 1 year after enactment)

Có hiệu lực sau khi CPSC công bố quy định theo yêu cầu (hạn định là 1 năm sau ngày thực thi luật)

Manufacturers of durable infant products or toddler products will be required to provide consumers with postage-paid product registration forms solely for the purpose of recall or safety alert notification.

Nhà sản xuất sản phẩm lâu bền cho trẻ sơ sinh hay trẻ nhỏ phải cung cấp cho người tiêu dùng mẫu đăng ký sản phẩm đã trả tiền tem chỉ cho mục đích thu hồi hay thông báo cảnh báo an toàn.

Definition: Durable Nursery Products

Định nghĩa: Sản Phẩm Lâu Bền cho Trẻ Nhỏ

Intended for use by children under the age of 5, to include:

Nhằm cho trẻ em dưới 5 tuổi sử dụng, bao gồm:

- Full-size cribs and non full-size cribs

Nôi loại lớn và nôi không phải loại lớn

- Toddler beds

Giường cho trẻ nhỏ

- Gates and other enclosures for confining a child

Rào chắn và các loại chắn khác để giữ trẻ

- Bassinets

Xe nôi

- Cradles

Nôi đưa

Phthalates

Chất Phthalates

Phthalates

Chất Phthalates

Beginning February 10, 2009

Bắt đầu từ ngày 10 tháng 2, 2009

- it will be unlawful to manufacture for sale or to sell any children's toy or child care article that contains concentrations of more than 0.1% of DEHP, DBP and BBP.
- sẽ là trái luật nếu sản xuất để bán hay nếu bán bất kỳ đồ chơi nào cho trẻ em hay đồ chăm sóc trẻ em có chứa hàm lượng DEHP, DBP và BBP trên 0,1%.
- an interim prohibition will be in effect, making it unlawful to manufacture for sale or to sell any children's toy that can be placed in a child's mouth or child care article that contains concentrations of more than 0.1% of DINP, DIDP, DnOP.
- một lệnh cấm tạm thời sẽ có hiệu lực, quy định rằng sẽ là trái luật nếu sản xuất để bán hay nếu bán bất kỳ đồ chơi nào cho trẻ em mà trẻ có thể đưa vào miệng hay đồ chăm sóc trẻ em có chứa hàm lượng DINP, DIDP, DnOP trên 0,1%.

Definitions

Định nghĩa

- Children's Toy – product for a child 12 years of age or younger for use by the child when the child plays.
- Đồ chơi trẻ em – sản phẩm cho trẻ từ 12 tuổi trở xuống mà trẻ sử dụng khi chơi.
- Child Care Article – product that would facilitate the sleeping, feeding, sucking or teething of a child age 3 and younger.
- Đồ chăm sóc trẻ em – sản phẩm hỗ trợ việc ngủ, cho ăn, bú hay mọc răng của trẻ từ 3 tuổi trở xuống.
- A product is deemed by law to be one that can be placed in a child's mouth if it is smaller than 5 centimeters in one dimension. A product that can only be licked is not covered in the ban.
- Một sản phẩm được luật pháp xem là loại có thể đưa vào miệng trẻ nếu có một chiều có kích cỡ nhỏ hơn 5 centimet. Sản phẩm chỉ có thể liếm thì không bị chi phối bởi lệnh cấm.

Voluntary Standards
Các Tiêu Chuẩn
Tự Nguyên

Product Safety Standards

Tiêu Chuẩn An Toàn Sản Phẩm

- CPSC statutes set a preference for consensus voluntary private sector standards
- Các quy định của CPSC đặt ưu tiên cho các tiêu chuẩn tự nguyện đồng thuận đối với khu vực tư nhân
- Private sector consensus voluntary standards are often developed with the participation of CPSC staff
- Các tiêu chuẩn tự nguyện đồng thuận đối với khu vực tư nhân thường được xây dựng với sự tham gia của nhân viên CPSC

Primary Voluntary Standard
Tiêu Chuẩn Tự Nguyên Chính

Development Coordinators for Consumer Products
**Các Nơi Điều Phối Phát Triển
cho Sản Phẩm Tiêu Dùng**

- ANSI (American National Standards Institute)
- ANSI (Viện Tiêu Chuẩn Quốc Gia Hoa Kỳ)
 - Motorized Equipment
 - Thiết Bị Có Động Cơ
 - Lawn & Garden Equipment
 - Thiết Bị Cắt Cỏ và Làm Vườn
 - Household Products
 - Sản Phẩm Gia Dụng
 - Safety Labeling
 - Ghi Nhận An Toàn

Primary Voluntary Standard
Tiêu Chuẩn Tự Nguyện Chính

Development Coordinators for Consumer Products
**Các Nơi Điều Phối Phát Triển
cho Sản Phẩm Tiêu Dùng**

- ASTM International (formerly American Society for Testing and Materials)
- ASTM International (trước đây là Hội Thử Nghiệm và Vật Liệu Hoa Kỳ)
 - Children's Products
 - Sản Phẩm cho Trẻ Em
 - Recreational Products
 - Sản Phẩm Giải Trí
- Underwriters Laboratories (UL)
- Underwriters Laboratories (UL)
 - Electrical and other products
 - Đồ điện và sản phẩm khác

Voluntary Standards

Các Tiêu Chuẩn Tự Nguyên

In some cases, failure to comply with a consensus voluntary standard makes a product defective and creates a substantial hazard.

Trong một số trường hợp, không tuân thủ tiêu chuẩn đồng thuận tự nguyện làm cho sản phẩm bị hư hỏng và tạo ra mối nguy đáng kể.

Example: Hair Dryers

Ví dụ: Máy sấy tóc

This hair dryer does not have an appliance leakage current interrupter (ALCI) plug. It presents a risk of electrocution if dropped in water.

Máy sấy tóc này không có đầu cắm ngắt điện khi rò rỉ điện (ALCI). Nó có thể gây ra rủi ro giật điện nếu rơi vào trong nước.

CPSC will seek a recall.

CPSC sẽ yêu cầu thu hồi.



Importance of Using U.S. Mandatory and Voluntary Standards

Tầm quan trọng của việc sử dụng các tiêu chuẩn bắt buộc và tự nguyện Hoa Kỳ

- To avoid entry problems with the U.S. Government (Customs and CPSC), and to avoid recalls due to serious product safety hazards, successful manufacturers SHOULD comply with BOTH:
- Để tránh gặp rắc rối nhập khẩu với Chính Phủ Hoa Kỳ (Hải quan và CPSC), và để tránh bị triệu hồi những sản phẩm gây nguy hiểm cho sự an toàn, những nhà sản xuất muốn thành công PHẢI tuân thủ CẢ HAI:
- CPSC Regulations (mandatory standards)
 - Quy định của CPSC (Tiêu chuẩn bắt buộc)
 - Private sector standards (consensus voluntary standards)
 - Tiêu chuẩn khu vực tư nhân (Tiêu chuẩn vẫn
 - tự nguyện)
- Both play essential safety roles
- Cả hai đóng những vai trò an toàn thiết yếu

CPSA – Imported Products

CPSA – Sản Phẩm Nhập Khẩu

- Sec. 17 (a)(1)
- Mục 17 (a)(1)
 - Any consumer product offered for importation into the customs territory of the United States shall be refused admission into such customs territory if such product—
 - Bất kỳ sản phẩm tiêu dùng nào nhằm nhập khẩu vào lãnh thổ hải quan của Hoa Kỳ sẽ bị từ chối nhập khẩu vào lãnh thổ hải quan như thế nếu sản phẩm như thế—
 - (1) fails to comply with an applicable consumer product safety rule.**
 - (1) không tuân thủ quy định an toàn sản phẩm tiêu dùng thích ứng.**
 - (4) has a product defect which constitutes substantial product hazard.
 - (4) có khiếm khuyết sản phẩm tạo ra mối nguy sản phẩm đáng kể.

**What Can You Do to Ensure the Safety of
Your Product?**

**Quý vị có thể làm gì để
bảo đảm sự an toàn cho
sản phẩm của quý vị?**

- Safety Consciousness
- Nhận Thức về An Toàn
 - Specifications (standards)
- Đặc Tính Kỹ Thuật (tiêu chuẩn)
 - Certification
 - Chứng Nhận
 - Testing
 - Thử nghiệm
 - Market Surveillance
- Giám Sát Thị Trường

CẨM NANG ĐỂ SẢN XUẤT SẢN PHẨM TIÊU DÙNG AN TOÀN HƠN

HANDBOOK FOR MANUFACTURING SAFER CONSUMER PRODUCTS



U.S. Consumer Product Safety Commission

July 2006

This document has been prepared by Commission staff, has not been reviewed or approved by, and may not reflect the views of, the Commission.

Handbook Overview

Tổng quan Cẩm Nang

The Handbook identifies the essential elements of industrial systems for manufacturing safe consumer products.

Cẩm Nang xác định các yếu tố thiết yếu của các hệ thống công nghệ sản xuất sản phẩm tiêu dùng an toàn.

- Section I - Defines the purpose of the Handbook and its applicability.
- Phần I - Định nghĩa mục đích của Cẩm Nang và ứng dụng của nó.
- Section II - Relates to executive action.
- Phần II - Tham chiếu hành động của ban giám đốc.
- Section III - Discusses technical concepts.
- Phần III – Thảo luận các khái niệm kỹ thuật.

Applicability of the Handbook

Ứng Dụng của Cẩm Nang

The contents are intended for voluntary implementation by industry, except for those that are statutory by virtue of being established in product safety standards and rules, in accordance with the statutes governing CPSC.

Nội dung là nhằm vào việc triển khai tự nguyện của các nhà sản xuất, trừ những điểm có tính pháp định do đã được khẳng định trong các tiêu chuẩn và quy định an toàn sản phẩm, theo đúng các điều luật chi phối CPSC.

Safety Consciousness

Nhận Thức về An Toàn

- Do your homework – know exactly which standards apply to your product
- Tìm hiểu kỹ – biết rõ những tiêu chuẩn nào áp dụng cho sản phẩm của quý vị
 - Mandatory standards are the bare minimum
 - Tiêu chuẩn bắt buộc chỉ là mức tối thiểu
 - Consensus standards will help avoid trouble
 - Tiêu chuẩn đồng thuận sẽ giúp tránh rắc rối
- Learn the safety issues **before** you make a deal, not after!
- Tìm hiểu các vấn đề an toàn **trước khi** quý vị ký hợp đồng, chứ không phải sau đó!
 - Use the information from CPSC website
 - Sử dụng thông tin từ website của CPSC
 - Sign up to receive notice of CPSC recalls
 - Đăng ký để nhận thông báo thu hồi của CPSC
 - Talk to experts in the field
 - Nói chuyện với các chuyên gia trong lĩnh vực



US Consumer Product Safety Commission

► Consumer Safety

► About CPSC

► Library - FOIA

► Business

For New Certification, Testing and Other Requirements:

**Để biết Các Yêu Cầu Chứng Nhận,
Thử Nghiệm và Yêu Cầu khác:**

<http://www.cpsc.gov/businfo/intl/newusreq.html>

Communicating Specifications

Các đặc tính thông tin

- Importers and manufacturers must have a clear understanding of *exactly* which standards need to be met
- Nhà nhập khẩu và nhà sản xuất phải hiểu rõ *một cách chính xác* tiêu chuẩn nào cần phải đáp ứng
- Foreign manufacturers/suppliers should insist on a list of which mandatory and consensus standards apply
- Nhà sản xuất/nhà cung ứng nước ngoài phải đòi một danh sách các tiêu chuẩn bắt buộc và tự nguyện được áp dụng
- Specify consensus standards and other safety requirements
- Nêu cụ thể các tiêu chuẩn đồng thuận và các yêu cầu an toàn khác

Certification Requirements

Các Yêu Cầu

Chứng Nhận

Self – Certification Requirement

Yêu Cầu Tự Chứng Nhận

Beginning November 12, 2008

Bắt đầu từ ngày 12 tháng 11, 2008

Each manufacturer (including an importer) of any consumer product regulated by CPSC (including a children's product subject later to special requirements) must issue a certificate that the product complies with all applicable requirements under any of the Acts administrated by CPSC.

Mỗi nhà sản xuất (kể cả nhà nhập khẩu) bất kỳ sản phẩm tiêu dùng nào quản lý bởi CPSC (kể cả sản phẩm cho trẻ em sau này sẽ chịu những yêu cầu đặc biệt) phải công bố chứng nhận rằng sản phẩm tuân thủ mọi yêu cầu thích ứng theo bất kỳ các Đạo Luật nào do CPSC thực thi.

Self-Certification

Tự Chứng Nhận

- Self certification is more like a “supplier’s declaration of conformity”.
- Tự chứng nhận là giống như “công bố hợp chuẩn của nhà cung ứng”.
- The certificate must be based on a test of each product or on a reasonable testing program.
- Chứng nhận phải dựa vào việc Thử Nghiệm mỗi sản phẩm hay vào một chương trình Thử Nghiệm thích hợp.
- The certificate must accompany the product or shipment and must be available to CPSC and Customs on request.
- Giấy chứng nhận phải đi kèm sản phẩm hay chuyển hàng và phải có sẵn cho CPSC và Hải Quan khi có yêu cầu.

3rd Party Certification Required for Children's Products

Chứng nhận bởi Bên Thứ Ba cần có cho Sản Phẩm Trẻ Em

Each manufacturer (including importer) of a children's product must have their product tested by an accredited conformity assessment body (testing lab) and, based on the testing, must issue a certification that the product meets all applicable CPSC requirements.

Mỗi nhà sản xuất (kể cả nhà nhập khẩu) sản phẩm cho trẻ em phải có cơ quan đánh giá hợp chuẩn được công nhận (phòng thí nghiệm) Thử Nghiệm sản phẩm của mình và, dựa vào việc Thử Nghiệm, phải công bố chứng nhận rằng sản phẩm đáp ứng mọi yêu cầu thích ứng của CPSC.

Effective dates depend on the standard against which the product is being tested and the Commission's publication of laboratory accreditation requirements specific to the standard in question.

Ngày có hiệu lực tùy thuộc vào tiêu chuẩn dựa vào đó sản phẩm được Thử Nghiệm và vào ấn phẩm của Ủy Ban về các yêu cầu công nhận phòng thí nghiệm cụ thể cho tiêu chuẩn đang đề cập.

Voluntary Third-Party Certification

Chứng Nhận Tự Nguyên bởi Bên Thứ Ba

- Certification by an independent third party is meaningful in many settings
- Việc chứng nhận bởi bên thứ ba độc lập là có ý nghĩa trong nhiều trường hợp
- CPSC takes certification into account in sampling products for testing (e.g., AFSL-tested fireworks are considered more likely to be compliant)
- CPSC xem xét việc chứng nhận khi lấy mẫu sản phẩm để Thử Nghiệm (ví dụ, pháo hoa do AFSL Thử Nghiệm được xem là có khả năng hợp chuẩn cao hơn)
- Failure to comply with consensus standards can create problems in product liability suits
- Không tuân thủ các tiêu chuẩn đồng thuận có thể gây ra rắc rối trong các vụ kiện trách nhiệm sản phẩm
- Consumers recognize and buy safer products
- Người tiêu dùng nhận biết và mua sản phẩm an toàn hơn

Testing

Thử Nghiệm

- Even when testing is not mandated by CPSC, importers and suppliers should make sure that products meet all voluntary and mandatory standards at a minimum
- Ngay cả khi CPSC không ra lệnh Thử Nghiệm, nhà nhập khẩu và nhà cung ứng phải bảo đảm rằng sản phẩm đáp ứng mọi tiêu chuẩn tự nguyện và bắt buộc ở mức tối thiểu
- To avoid problems, samples should be tested randomly, early and often
- Để tránh rắc rối, mẫu phải được Thử Nghiệm ngẫu nhiên, Thử Nghiệm sớm và thường xuyên
- The cost of testing is a tiny fraction of the costs associated with recalls and violations
- Chi phí Thử Nghiệm chỉ là một phần rất nhỏ so với chi phí liên quan đến việc thu hồi và vi phạm

Market Surveillance

Giám Sát Thị Trường

- Make sure you have a system for keeping track of consumer complaints involving products in which you trade
- Bảo đảm quý vị có hệ thống theo dõi khiếu nại của người tiêu dùng liên quan đến sản phẩm mà quý vị mua bán
- Pay attention to information from the CPSC Clearinghouse [www.cpsc.gov] and reports from your retailers
- Chú ý đến thông tin từ CPSC Clearinghouse [www.cpsc.gov] và các báo cáo từ nhà bán lẻ của quý vị
- Early identification of problems can avoid bigger problems
- Xác định sớm các vấn đề có thể tránh các vấn đề lớn hơn

What if a product hazard is discovered?
**Phải làm gì nếu phát hiện
một mối nguy sản phẩm?**

Reporting

Báo Cáo

- Importers must report to the CPSC immediately if they learn that one of their products does not comply with a mandatory standard or ban or contains a defect that could present a substantial product hazard.
- Nhà nhập khẩu phải báo cáo cho CPSC ngay nếu họ phát hiện một trong những sản phẩm của họ không tuân thủ tiêu chuẩn bắt buộc hay bị cấm hay chứa một khuyết tật có thể trình bày với một số lượng của sản phẩm nguy hiểm

Reporting

Báo Cáo

- Failure to comply with a mandatory standard or ban under other laws administered by the CPSC may constitute a reportable defect
- Không tuân thủ tiêu chuẩn bắt buộc hay bị cấm theo các luật khác do CPSC thực thi có thể được xem là khiếm khuyết phải báo cáo
- Failure to meet consensus voluntary standards may make a product defective and require a report to CPSC
- Không đáp ứng các tiêu chuẩn tự nguyện đồng thuận có thể làm cho sản phẩm hư hỏng và buộc phải báo cáo cho CPSC

Reporting Wisely

Báo Cáo một cách Khôn Ngoan

- *Don't* assume that an incident without injury means there's no problem
- *Đừng* giả định rằng tai nạn mà không gây thương tật có nghĩa không có vấn đề gì
- *Do* evaluate product failures to determine what could have occurred in worst case
- *Phải* đánh giá hỏng hóc của sản phẩm để xác định những gì đã có thể xảy ra trong trường hợp xấu nhất
- *Don't* wait to finish exhaustive investigation before telling CPSC
- *Đừng* chờ hoàn tất điều tra đầy đủ mới báo cho CPSC biết

Corrective Action

Biện Pháp Sửa Sai

- The CPSA provides for three remedies in the case of the recall of a product that creates a *substantial product hazard*¹⁰:
- CPSA đưa ra ba biện pháp sửa sai trong trường hợp thu hồi sản phẩm tạo ra một *mối nguy sản phẩm đánh kể*¹⁰:
 - Repair
 - Sửa chữa
 - Replacement
 - Thay thế
 - Refund of purchase price
 - Hoàn trả tiền mua

¹⁰ 15 U.S.C. § 2064(d)

Corrective Action

Biện Pháp Sửa Sai

- Not every safety issue requires a recall, but it is important to learn from mistakes and prevent the same problems from happening again
- Không phải tất cả mọi vấn đề an toàn đòi hỏi thu hồi, nhưng quan trọng là rút kinh nghiệm từ sai lầm và ngăn ngừa cùng những vấn đề đó lại tái diễn

**Long term cost exceeds the cost of immediate
recall**

**Chi phí lâu dài vượt quá chi
phí thu hồi ngay**

**Long Term Repercussions: Damage to Brand Name
and “Made in My Country”**

**Hậu quả xấu lâu dài: Tổn
hại Thương Hiệu và uy tín
“Sản Xuất tại Nước Tôi”**

Preventive Action

Biện Pháp Phòng Ngừa

- Preventive action is better than corrective action, for everyone
- Biện pháp phòng ngừa là tốt hơn biện pháp sửa sai, cho mọi người
- Importer / Supplier must work as a team. Everyone wins or everyone loses.
- Nhà nhập khẩu / Nhà cung ứng phải làm việc như cùng một nhóm. Thắng thì mọi người cùng thắng hay thua thì mọi người đều thua.

Questions?
Thắc mắc?

Office of International Programs
Cục Đặc Trách Các Chương Trình Quốc Tế

Laurie Hopkins, International Programs
Coordinator

Laurie Hopkins, Điều Phối Viên
Các Chương Trình Quốc Tế

lhopkins@cpssc.gov